

Bản án số: 692/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31/8/2020

V/v: “ tranh chấp không công nhận cha cho con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tình Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Xuân Mai
2. Bà Ông Nguyễn Kiên Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 444/2020/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2020 về việc “Tranh chấp không công nhận cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Thanh A, sinh năm 1988.

Địa chỉ: xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông Trần Tấn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: đường T, Thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Tạm trú: đường B, Phường Q, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có đơn đề nghị vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/5/2020, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đỗ Thị Thanh A trình bày như sau:

Bà và ông Trần Tấn T đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyền số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 20/02/2013. Quá trình chung sống thì bà có sinh trẻ Trần Gia Thiên P (sinh ngày 04/8/2015) nhưng ông T không phải là cha ruột của trẻ P. Tuy nhiên, tại thời điểm đó bà và ông T vẫn là vợ chồng nên ông T có làm giấy khai sinh cho trẻ P. Tại giấy khai sinh quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 18/8/2015 thì trẻ Trần Gia Thiên P có mẹ là bà (Đỗ Thị Thanh A) và cha là Trần Tấn T.

Ngày 07/4/2017, bà và ông T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 312/2017/QĐHNGĐ-ST của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Nay bà có yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Tấn T không phải là cha ruột của trẻ Trần Gia Thiên P để có thể làm lại giấy khai sinh cho trẻ P.

Đối với kết luận giám định số 3641/C09B ngày 30/7/2020 của Phân viện KHHS tại Tp. Hồ Chí Minh, bà không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Trần Tấn T trình bày: Ông xác nhận ông và bà A tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18 Quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 20/02/2013 và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 312/2017/QĐHNĐ-ST do Tòa án nhân dân Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 07/4/2017.

Trong quá trình chung sống thì năm 2015 bà A có sinh trẻ Trần Gia Thiên P (sinh ngày 04/8/2015) nhưng trẻ P không phải là con ruột của ông. Tuy nhiên, ông vẫn đi làm giấy khai sinh cho trẻ P. Tại giấy khai sinh quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 18/8/2015 thì trẻ Trần Gia Thiên P có mẹ là bà Đỗ Thị Thanh A và cha là Trần Tấn T.

Đối với kết luận giám định số 3641/C09B ngày 30/7/2020 của Phân viện KHHS tại Tp. Hồ Chí Minh và yêu cầu của bà A thì ông không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Đỗ Thị Thanh A, bị đơn ông Trần Tấn T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Các đương sự đã chấp hành quy định pháp luật. Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[2] Xét yêu cầu của bà Đỗ Thị Thanh A là quan hệ tranh chấp về không công nhận cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét bị đơn ông Trần Tấn T có sổ đăng ký tạm trú tại địa chỉ đường B, Phường Q, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2016 đến nay. Do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3.

[4] Về thủ tục tố tụng:

[5] Xét nguyên đơn bà Đỗ Thị Thanh A, bị đơn ông Trần Tấn T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[6] Về yêu cầu của nguyên đơn: Theo trình bày của bà A và ông T thì trẻ Trần Gia Thiên P không phải là con ruột của ông T nên bà A yêu cầu Tòa án xác định trẻ Trần Gia Thiên P không phải là con ruột của ông Trần Tấn T.

[7] Căn cứ giấy khai sinh quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/8/2015 thì trẻ Trần Gia Thiên P có mẹ là bà Đỗ Thị Thanh A và cha là ông Trần Tấn T.

[8] Căn cứ vào kết luận giám định số 3641/C09B ngày 30/7/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công An có kết luận như sau: Ông Trần Tấn T không phải là cha ruột của Trần Gia Thiên P.

[9] Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận ông Trần Tấn T không phải là cha ruột của trẻ Trần Gia Thiên P. Do đó, căn cứ Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị Thanh A.

[10] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Thanh A được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và Gia Đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị Thanh A.

Xác định trẻ Trần Gia Thiên P (sinh ngày 04/8/2015) theo giấy khai sinh quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/8/2015 không phải là con ruột của ông Trần Tấn T.

Bà Đỗ Thị Thanh A và ông Trần Tấn T được quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để điều chỉnh lại khai sinh cho trẻ Trần Gia Thiên P theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Bà Đỗ Thị Thanh A được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THA DS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tình Duyên